

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN

Số: 15 /NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hàm Tân, ngày 25 tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê chuẩn quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước
huyện Hàm Tân năm 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương Luật số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật số 47/2019/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước Luật số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc Quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ;

Sau khi xem xét Tờ trình số 213/TTr-UBND ngày 05/7/2021 của UBND huyện về việc phê chuẩn quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước huyện Hàm Tân năm 2020; Báo cáo thuyết minh quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước huyện Hàm Tân năm 2020; Báo cáo thẩm tra số 23BC-BKTXH ngày 09/8/2021 của Ban Kinh tế xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước huyện Hàm Tân năm 2020 như sau:

I. Thu ngân sách địa phương năm 2020

1. Thu ngân sách nhà nước năm 2020:

Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2020:	154.678.853.100 đồng
- Thu từ khu vực ngoài quốc doanh:	65.312.389.668 đồng
- Thuế thu nhập cá nhân:	26.505.783.923 đồng
- Lệ phí trước bạ:	9.283.173.700 đồng

- Thu phí, lệ phí:	3.471.280.783 đồng
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:	156.821.326 đồng
- Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước:	7.055.746.655 đồng
- Thu tiền sử dụng đất:	22.636.090.365 đồng
- Thu tiền cho thuê nhà thuộc sở hữu nhà nước:	12.000.000 đồng
- Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:	13.889.236.122 đồng
- Thu phạt, thu khác:	6.194.820.558 đồng
- Thu từ quỹ công ích, hoa lợi:	21.300.000 đồng
- Các khoản huy động đóng góp:	140.210.000 đồng

2. Thu ngân sách địa phương năm 2020 (tổng nguồn thu để đưa vào cân đối thu - chi ngân sách):

Tổng nguồn thu ngân sách:	678.250.240.854 đồng
- Thu điều tiết ngân sách huyện, xã:	93.237.645.623 đồng
- Thu chuyển giao ngân sách:	374.917.023.876 đồng
- Thu chuyển nguồn năm trước sang:	136.519.109.358 đồng
- Thu kết dư sách huyện năm trước:	73.576.461.997 đồng

II. Tổng chi ngân sách địa phương năm 2020

Tổng chi ngân sách địa phương:	597.984.788.594 đồng
- Chi đầu tư phát triển:	60.336.627.040 đồng
- Chi thường xuyên:	283.374.414.217 đồng
- Chi chuyển nguồn sang năm sau:	187.709.690.872 đồng
- Chi bổ sung cho ngân sách xã, thị trấn:	66.261.773.105 đồng
+ Chi bổ sung cân đối:	32.627.490.000 đồng
+ Chi bổ sung có mục tiêu:	33.634.283.105 đồng
- Chi nộp ngân sách cấp trên:	302.283.360 đồng

III. Cân đối thu, chi ngân sách cấp huyện năm 2020

1. Nguồn thu ngân sách cấp huyện (tổng nguồn thu để đưa vào cân đối thu - chi ngân sách cấp huyện):

Tổng nguồn thu ngân sách cấp huyện:	543.688.826.343 đồng
- Thu điều tiết ngân sách huyện được hưởng:	73.149.948.203 đồng
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:	308.655.250.771 đồng
+ Ngân sách tỉnh bổ sung cân đối:	203.992.000.000 đồng

+ Ngân tỉnh bổ sung có mục tiêu:	104.663.250.771 đồng
- Thu chuyển nguồn năm trước sang:	119.622.485.774 đồng
- Thu kết dư sách huyện năm trước:	42.261.141.595 đồng
2. Chi ngân sách cấp huyện:	
Tổng chi ngân sách cấp huyện:	500.564.849.178 đồng
- Chi đầu tư phát triển:	46.551.630.125 đồng
- Chi thường xuyên:	228.511.712.240 đồng
- Chi chuyển nguồn sang năm sau:	158.937.450.348 đồng
- Chi bổ sung cho ngân sách xã, thị trấn:	66.261.773.105 đồng
+ Chi bổ sung cân đối:	32.627.490.000 đồng
+ Chi bổ sung có mục tiêu:	33.634.283.105 đồng
- Chi nộp ngân sách cấp trên:	302.283.360 đồng
3. Kết dư ngân sách cấp huyện:	43.123.977.165 đồng
4. Vượt thu ngân sách cấp huyện năm 2020	
4.1. Nguồn vượt thu tiền sử dụng đất năm 2020:	
- Vượt thu tiền sử dụng đất năm 2020:	9.636.090.365 đồng
4.2. Nguồn vượt thu cân đối ngân sách huyện năm 2020 (không tính tiền sử dụng đất):	2.681.780.622 đồng

III. Cân đối thu, chi ngân sách cấp xã năm 2020

1. Nguồn thu ngân sách cấp xã (tổng nguồn thu để đưa vào cân đối thu - chi ngân sách cấp xã):	
Tổng nguồn thu ngân sách cấp xã:	134.561.414.511 đồng
- Thu điều tiết ngân sách xã được hưởng:	20.087.697.420 đồng
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:	66.261.773.105 đồng
+ Ngân sách huyện bổ sung cân đối:	32.627.490.000 đồng
+ Ngân huyện bổ sung có mục tiêu:	33.634.283.105 đồng
- Thu chuyển nguồn năm trước sang:	16.896.623.584 đồng
- Thu kết dư sách huyện năm trước:	31.315.320.402 đồng
2. Chi ngân sách cấp xã:	
Tổng chi ngân sách cấp xã:	97.419.939.416 đồng
- Chi đầu tư phát triển:	13.784.996.915 đồng
- Chi thường xuyên:	54.862.701.977 đồng

- Chi chuyển nguồn sang năm sau: 28.772.240.524 đồng
3. Kết dư ngân sách cấp xã: 37.141.475.095 đồng

Điều 2. Giao trách nhiệm cho Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện theo chức năng, nhiệm vụ của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Hàm Tân khóa XII, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 20 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua. /ly

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Huyện ủy;
- UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Các vị Đại biểu HĐND huyện;
- HĐND và UBND các xã, thị trấn;
- Cơ quan, đơn vị, địa phương;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Đương Văn Đông